

GIÁ BÁN

ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm, 6.000	0.000
Sáu tháng 3.000	1.500
Ba tháng 1.500	750

Mua báo phải trả tiền trước.
Thư và mandat gửi cho M. TRẦN
PHIÊN-CHIẾN, Ai đang quảng cáo
việc riêng xin thương nghị trước.

TIẾNG-DÂN

Chức-nhiệm kiêm Chủ-bút
Huỳnh-Thúc-Kuông
Quản-ly
Trần-Đình-Phiên

LA VOIX DU PEUPLE

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ thứ tư và thứ bảy

ĐƯỜNG ĐÔNG-BÀ, HỒI

Giấy phép số 82
Giấy phép: TIẾNG-DÂN-HỒI

Món học kinh-
tế ngày nay, phải
gồm có thương
thực chính-trị.

KINH-TẾ VÀ CHÁNH-TRỊ CÓ RỜI NHAU RA ĐƯỢC KHÔNG ?

(Tiếp theo và hết)

Trong vấn đề kinh tế xã hội ngày nay, không có việc gì không còn liên quan đến chính-trị; chính-phủ đã muốn mở mang đường kinh-tế, tất nhiên phải chỉ bảo nhân dân trong xử cho có chính-trị thương thức. Nghiệm như lịch sử địa-dư, vật-sản, nhân-vật, trong các sách giáo khoa cũng có đem giảng; còn ngoài ra thể lệ bảo cử đại biểu, qui trình cải-lương hương-chánh, cho đến bộ sinh tử, thuế đinh thuế điền, v. v., nghị-định thay đổi thế nào, những điều như thế, có lẽ gì không phải là chính-trị và không liên quan đến, mà lại cấm nhân dân không được bày tỏ phần trần? Song bởi cái có « chính-trị phạm » nói trong bài trước thành ra chính-phủ không cấm mà người bán xử xem như vật cấm. Vì thế trong việc kinh-tế, mới nảy ra mấy điều khó khăn như sau đây:

1) Kinh-tế ngày nay không thể một tay một chân, và không có vốn mà làm được. Thế mà có hợp người chung vốn lại để làm việc buôn hoặc việc công nghệ gì thì vì có nghi ngờ là bội nọ hội kia mà bị khó khăn nhiều nỗi.

2) Đã làm việc kinh-tế, không thể ngồi yên một chỗ, không giao thiệp với kẻ này kẻ khác, không đi lại chỗ này chỗ kia; mà có vào Nam ra Bắc, tìm nơi giao thông tin tức, tiêu lưu hàng hóa, thì cũng thường mắc phải nhiều điều rắc rối lỗi thời.

3) Thương mại, vấn đề luật chung nước Pháp thì hành ở xứ Đông-dương, mà xứ Trung-kỳ lại còn giữ luật xưa. Về việc hợp cổ tập-hội mà có xảy ra chuyện gì, quan bản xứ lấy luật xưa mà ghép vào việc này, không hợp tình thế chút nào.

4) Về việc công thương tập-hội chưa có luật định rõ ràng, nên có kẻ đã dối công mượn cái tên hợp quần lừa phỉnh dân quê; tháng trước chúng vốn, tháng sau đã giải tán, nếu có kêu van kiện thưa thì chính-phủ cho là việc riêng mà không để ý thăm sát đến. Vì các cơ sở nên dân gian nghe đến vấn đề kinh-tế mà sinh chán.

5) Kinh-tế cần có nhân công như máy số đến, diễn cao su v. v.; những luật lao động chưa có qui định nên mấy độ nay, cái nạn mộ phu công tẩn kịch ngược đãi công nhân trong mấy sở nói trên, thường

xảy ra luôn luôn. Mấy điều đó là cừ những việc to lớn. Ngoài ra, như sản xuất không có nhất định thì quan lại những nhiều thì dân gian không được an nghiệp; cho đến những bọn hái củi trên rừng, hái củi dưới bể, cũng thường chịu cái ảnh hưởng cùng thể lực nhà chính-trị chỉ phối mà không khi nào khỏi. Thế thì muốn cho đường kinh-tế trong xử được phát đạt và vững bền, tất trước phải làm thế nào cho nền chính-trị trong xử có một cái cơ quan thích hợp với thời thế và dân ý. Điều cốt yếu nhất là phải đào tạo khai thông thế nào cho nhân dân trong xử có tri thức phổ thông về đường chính-trị, biết rõ điều gì là điều phạm cấm thì mình không nên làm, điều gì là điều mình được làm thì không ai được ngăn cản, mà nếu ngăn cản, làm thiệt hại đến tài sản thân mạng của mình thì có pháp luật làm bảo chương mà bình vực cho. Được như vậy thì mới mong có kết quả tốt.

Nếu không xét chỗ tình hình chính-trị xử này có điều ngăn trở đến đường kinh-tế mà sắp đặt cho hợp với tình thế thì không khác gì bó tay trái mà giục tay phải bảo làm cho hay, di hướng nam mà quay xe về phía bắc, cầu cho hiệu quả mỹ mãn chưa biết ngày nào mà đạt được vậy.

Oi! Biển bạc rừng vàng, của vô tận đã sẵn kho đất nước, sức hơi khi diện đường sinh tại lại được máy văn minh thế thì kinh-hoạch cho hợp tình thế, sắp đặt cho thuận với nhân tình, ấy là lợi chung lâu dài sau này. Ai là người hữu tâm đến cuộc kinh-tế xử này, xin lưu tâm đến nền chính-trị trước.

M. V.

Hãy xem mục « GIA-ĐÌNH GIÀO-DỤC » ở trang ba, vì cha mẹ, anh chị, ai có con em mà muốn cho nó nên người thì tự mình phải biết cách dạy dỗ từ thuở còn nhỏ.

MANDATS CỦA AI??

Bản báo có tiếp được 3 cái mandat số 089778 ở Bông-sơn ngày 7-5-29, số 100961 ở Tam-kỳ ngày 19-6-29, số 281787 ở Quảng-Ngãi ngày 9-10-29, mà không có tên người gửi, vậy ngài nào có mandat ấy xin trả lời cho biết, cảm ơn.

- Tiếng-Dân

CẢM TÁC

Xanh xanh mây núi huy.
Biếc biếc nước sông Hương.
Phố xá thành đô hội,
Lầu đài bóng lịch dương.
Thong reo trời nổi sóng,
Xe chạy bụi đầy đường.

G. H.

ĐÊM THU

Hắt hiu trên án ngọn đèn con,
Gấm bực đường đời dạ héo đơn!
Bóng nguyệt mờ mang non nước
lưu!

Hơi sương lạnh lẽo cỏ cây buồn.
Đầy vơi một túi thơ nuôi giận;
Rên rĩ năm canh quốc gọi hồn.

Cuộc thế tang thương tâm rứt ruột;
Lòng tơ vương vấn nợ vương trôn!

II
Vương trôn gánh nợ mắt mong chờn!
Chẳng biết cùng ai giải tấm son!
Trời đất ử ử ngồi muốn khóc;
Nước non thấm đậm nghĩ thêm buồn.

Gió mưa dầm dề gá xeo xóc;
Dầu đèn xây vẩn để ni non.
Trẻ tạo đầu đành ghen ghét mãi;
Tràng kia rày khuyết hẳn mai trôn!

Người khổ tâm

CHUYÊN LA

MUA TIỀN

Báo Thương-bãi có chép rằng cách đây mấy tháng, một đêm nhằm lối 7 giờ tối ở Minh-lâm có trận mưa liền đồng. Người con gái họ Vương đi ngang trước cửa nhà hàng Đông-hoa, gặp trận gió to, nâng cái đầu mà chạy; thoát như có ai nắm tro vãi vào trán, nàng nghĩ có người nào dón nên không thêm đề ý, lại chạy đi tới; vừa được vài bước thì thấy đầu bạch lạp lạp ở trên không mà rơi xuống; một chiếc lại thấy liền đồng và tiền dơi! Mẫn - Thanh sa xuống như mưa, nàng lấy làm kinh hãi. Lúc đó thì các cửa nhà hàng khác cũng mưa tiền như thế; người ta xúm tụm đông đến dón ba vạn người, đầy đường chật ních. Sở cảnh sát hay thế, cho lính tuần đi tra xét, bắt thang lên trên các nhà và chiếu đèn điện ống xem có người nào dùng thuật mà phỉnh người chăng, nhưng không thấy được một manh gì cả. Lính tuần canh giữ đến 9 giờ trời gió mới thôi, liền đồng cũng không sa xuống nữa. Người ta rất lấy làm kinh hãi; xét trong khoa học cũng chưa ai phát minh cái lý do ra thế nào.

Sở Tàu ngày xưa có nói chuyện mưa lửa, mưa vàng; sự ta có nói chuyện mưa huyết, mưa cát, mưa đá v. v.; nhưng chưa nghe nói mưa tiền bao giờ. Có lẽ ông trời già kia thấy bọn lao động đời nay cực khổ mà chế ra thứ mưa ấy để cứu chữa cho chăng? Nhưng không ăn thua gì đâu!

Một năm người Xiêm và người Hoa-không đến phải nộp thuế thân là sáu đồng (6\$00) quá kỳ thì gia thêm 1\$00. Giấy thuế thân ra vào phải mang theo, nếu ra đường gặp kiểm tra mà không có giấy thuế thì phải phạt, có tiền thì nộp, không tiền thì phải chịu khổ sai một tháng mà trở. Hoa-không ở Xiêm có trăm vạn (1.000.000), mỗi năm phải cung cấp cho chính-phủ Xiêm 6 triệu đồng (6.000.000\$). Trước mười năm đây, có nổi lên phong trào phản đối thân thuế đó rất là kịch liệt, bãi chợ ba ngày; cả nước có vẻ bối rối, song rất cuộc chẳng có biểu quả gì.

(Còn nữa)
S. B. T. dịch.

XIÊM-LA PHONG-TỤC ĐÀM

(Tiếp theo)

Ăn thì không dùng muỗng nữa dao dũa gì cả, chỉ lấy tay mà thôi. Uống ăn những đồ gia-vị cay. Trai gái phát dục cũng sớm, mười ba mười bốn tuổi thì đã kết hôn, giống người suy nhược, có lẽ vì cơ thể kết hôn không buộc phải có lệnh cha mẹ, vì thế nên mai tỵ chiều ly, cũng thường thấy luôn. Đầu đó thì không cần trọng bằng phong tục Tàu, song thời mỗi đám cũng không thanh bạch lắm. Có một điều đáng bi-là anh 'em chỉ em cũng kết hôn nhau (như đời Trần ta), thôi đó thì thật còn đáng than.

Loại thú thì voi lớn và cá sấu rất nhiều; voi rừng bắt về lập cho nó thuần phục, thì cho người chăn gọi là tượng nó (thông nãi). chuyên việc cho đi ăn và tắm rửa. Tánh voi dễ dạy, tên nãi sai chỉ thì làm vậy, chúng cây gỗ lớn, thường bắt voi chở, và chuyên chở hàng hóa. Voi cũng hiểu ý người, phạm ai có muốn cho phải có tên nãi chu đáo hứa mới được, không thì nó không chịu. Đám ông thì nó quì hai chân trước cho leo lên, đàn bà thì lên ngã chun sau. Giống quạ rất nhiều, mỗi ngày trời chiều thì các nơi cây to nhóm thành đàn mà kêu om sòm, vì loại cảnh sát có cấm không được bắn nó.

Chết đất thì xếp, đào chôn và tưới nước để thủy nước, nên cá nước ít có nhà lâu cao đến ba tầng; các nhà giàu cũng các sở công, về cách kiến trúc, bắt chước theo kiểu Âu Á. Thương điếm lớn nơi các phố kế tiếp nhau, nào nhiệt như là đường Công-ly Tân-thất Lại-lộ 新 街 街 ; ở đây đường Tam-sinh 三 街 街 ; ở đây ngõ đường đó là đường hiệu Trung-hoa. Bức chun vào trong ấy dường tượng như ở Trung-quốc, không khác chút nào. Toàn cả nước Xiêm, những hiệu buôn người Xiêm rất là ít, có chăng cũng là sinh ý nhỏ nhỏ, do bọn đàn bà chủ trương. Hiệu buôn tây có mười Công-ly lớn, hiệu buôn người Nhật - bản có trên mười nhà, còn ngoài ra đều hiệu buôn người Hoa-không cả. Buôn bán thì dùng bạc Thái (฿) nặng bốn đồng cân, đổi được 100 đồng tiền đồng, hoặc mười đồng tiền liên (Thứ quí hơn đồng). Bạc giấy 貳 幣 thì rất được tin dụng và lưu hành rất rộng, tự nhà nước chế ra, từ một đồng cho đến một ngàn đồng; tuy hoa về sơ sai, song ít có thứ giả, và cái giá nó thường giữ được lâu, không có trời sụt như bạc giấy các nước; xem đó thì đủ thấy người ta tin dụng nhiều.

Một năm người Xiêm và người Hoa-không đến phải nộp thuế thân là sáu đồng (6\$00) quá kỳ thì gia thêm 1\$00. Giấy thuế thân ra vào phải mang theo, nếu ra đường gặp kiểm tra mà không có giấy thuế thì phải phạt, có tiền thì nộp, không tiền thì phải chịu khổ sai một tháng mà trở. Hoa-không ở Xiêm có trăm vạn (1.000.000), mỗi năm phải cung cấp cho chính-phủ Xiêm 6 triệu đồng (6.000.000\$). Trước mười năm đây, có nổi lên phong trào phản đối thân thuế đó rất là kịch liệt, bãi chợ ba ngày; cả nước có vẻ bối rối, song rất cuộc chẳng có biểu quả gì.

(Còn nữa)
S. B. T. dịch.

THUYẾT DÂN - ƯỚC CỦA LƯU-THOÀ

(Le Contrat social)

(Tiếp theo)

VII. - Phê-bình

Ta là người sinh ra ở giữa thế kỷ 20. Ta đối với thuyết Dân-Ước của Lưu-thoà cho như một pho tượng-thần; xem hình-thể và khí-sắc pho tượng ấy, mục đích là để suy ra cái tinh-thần của thế kỷ 18, chứ không phải là đem ra mà phụng tự. Nói khác ra, thuyết Dân-Ước vào thế kỷ 18 là một vật có sinh-bi-là anh 'em chỉ em cũng kết hôn nhau (như đời Trần ta), thôi đó thì thật còn đáng than.

Loài thú thì voi lớn và cá sấu rất nhiều; voi rừng bắt về lập cho nó thuần phục, thì cho người chăn gọi là tượng nó (thông nãi). chuyên việc cho đi ăn và tắm rửa. Tánh voi dễ dạy, tên nãi sai chỉ thì làm vậy, chúng cây gỗ lớn, thường bắt voi chở, và chuyên chở hàng hóa. Voi cũng hiểu ý người, phạm ai có muốn cho phải có tên nãi chu đáo hứa mới được, không thì nó không chịu. Đám ông thì nó quì hai chân trước cho leo lên, đàn bà thì lên ngã chun sau. Giống quạ rất nhiều, mỗi ngày trời chiều thì các nơi cây to nhóm thành đàn mà kêu om sòm, vì loại cảnh sát có cấm không được bắn nó.

Chết đất thì xếp, đào chôn và tưới nước để thủy nước, nên cá nước ít có nhà lâu cao đến ba tầng; các nhà giàu cũng các sở công, về cách kiến trúc, bắt chước theo kiểu Âu Á. Thương điếm lớn nơi các phố kế tiếp nhau, nào nhiệt như là đường Công-ly Tân-thất Lại-lộ 新 街 街 ; ở đây đường Tam-sinh 三 街 街 ; ở đây ngõ đường đó là đường hiệu Trung-hoa. Bức chun vào trong ấy dường tượng như ở Trung-quốc, không khác chút nào. Toàn cả nước Xiêm, những hiệu buôn người Xiêm rất là ít, có chăng cũng là sinh ý nhỏ nhỏ, do bọn đàn bà chủ trương. Hiệu buôn tây có mười Công-ly lớn, hiệu buôn người Nhật - bản có trên mười nhà, còn ngoài ra đều hiệu buôn người Hoa-không cả. Buôn bán thì dùng bạc Thái (฿) nặng bốn đồng cân, đổi được 100 đồng tiền đồng, hoặc mười đồng tiền liên (Thứ quí hơn đồng). Bạc giấy 貳 幣 thì rất được tin dụng và lưu hành rất rộng, tự nhà nước chế ra, từ một đồng cho đến một ngàn đồng; tuy hoa về sơ sai, song ít có thứ giả, và cái giá nó thường giữ được lâu, không có trời sụt như bạc giấy các nước; xem đó thì đủ thấy người ta tin dụng nhiều.

Một năm người Xiêm và người Hoa-không đến phải nộp thuế thân là sáu đồng (6\$00) quá kỳ thì gia thêm 1\$00. Giấy thuế thân ra vào phải mang theo, nếu ra đường gặp kiểm tra mà không có giấy thuế thì phải phạt, có tiền thì nộp, không tiền thì phải chịu khổ sai một tháng mà trở. Hoa-không ở Xiêm có trăm vạn (1.000.000), mỗi năm phải cung cấp cho chính-phủ Xiêm 6 triệu đồng (6.000.000\$). Trước mười năm đây, có nổi lên phong trào phản đối thân thuế đó rất là kịch liệt, bãi chợ ba ngày; cả nước có vẻ bối rối, song rất cuộc chẳng có biểu quả gì.

(Còn nữa)
S. B. T. dịch.

thuyết Dân-ước, bảo-y là tưởng-tượng nên một cái xã-hội hoàn-hảo. Chỉ có cái xã-hội hoàn-hảo ấy mới thành lập theo « khế ước », mà chỉ có xã-hội thành lập theo « khế ước » mới là một xã-hội đúng với chính-lý.

Lời nói của Khang-Đức vẫn có một nghĩa. Lưu-thoà mở đầu quyển sách « Dân ước », có pho bày mục đích ông. Ông nói ông viết bộ sách này cốt là bày tỏ cái xã-hội quan-niệm « đúng với chính-lý ». Lại suốt bộ sách ông, không có đoạn nào là không có chữ « chính-dáng »; một xã-hội « chính-dáng », chủ-quyền « chính-dáng », pháp-luật « chính-dáng », chính-phủ « chính-dáng »... Chính kể kỹ thuật thuyết Dân-ước đây, trong mấy bài trước cũng tiết sức tỏ rõ bản-ý của Lưu-thoà.

« Nếu xã-hội muốn được chính-dáng, thì phải hợp với thuyết Dân ước ». Lời giả định của Lưu-thoà là như vậy đó. Lời giả-dịnh học-giả thường dùng đến; nhưng nó vẫn có giới-hạn, vượt ra ngoài giới-hạn ấy thì giả-dịnh trở nên vô-nghĩa. Ta lấy vài thí dụ mà nói cho dễ hiểu. Tôi giả-dịnh những việc không thể có được như : « Nếu chiếc vòng là vuông, nếu nước đá là nóng, thì kết quả là v. v. » ; chắc ai nghe đến cũng cho lời giả-dịnh của tôi không có ý-nghĩa gì cả. Cũng vì một lý ấy nên ta nói rằng lời giả-dịnh của Lưu-thoà không có giá-trị gì, dù chứa lại đến sai lầm của Lưu-thoà được.

(Còn nữa)
H. T. T.

GÀN TẾT ! GÀN TẾT !

Thường năm gần tết các nhà buôn kiết sả cái năm. Nhà in nhà báo cũng thế, độ này các ngài mua báo gửi trả tiền sớm, bản báo rất cảm cái thanh liêm của các ngài, và có ghi trên báo rằng : « tiền áo nhân rồi » để thay giấy biên lại, song cũng còn nhiều ngài quên chưa gửi trả nên bản báo xin nhắc.

Các ngài đại lý báo và sách bản được bao nhiêu, còn lại bao nhiêu, xin gửi liền và relevé lại cho bản quán định tiện việc sổ sách về cuối năm.

Tiếng-Dân

Thuốc chữa chó đại cán

Bản báo có thấy Quân-báo đăng bài thuốc chữa bệnh chó - đại, xin đăng nguyên phương cho bà con xem :

治人檢大去妙上三分出盡
藥一又黃尖去三錢速再
犬敗用一三度是味用法服
咬毒藥方錢地新酒服之
傷散竹仁龍末一之盡
加根仁龍末一之盡
驗生一七一自煎小
方地明粒微蜜七便末

SÁCH MỚI

NGƯỜI NỘI-TRỢ GIỎI (Giáo-dục tiểu-thuyết) của Thôn-nê Liên-Hương soạn, in tại nhà in tiểu-thuyết 44 - B° Doudard de Lagrée, Hanoi. Bản-báo có nhận tặng một quyển xin có lời cảm tạ tác-giả.

